

Bản án số: /2020/HS-ST
Ngày 28 - 4 - 2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN T, THÀNH PHỐ N

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hoàng Đức Hiếu

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Kiều Thị Ninh và bà Nguyễn Thị Chiêu

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị An - Thư ký Tòa án nhân dân huyện T.

Đại diện Viện kiểm sát nhân huyện T tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Công Hòa, Kiểm sát viên.

Ngày 28/4/2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện T, Thành phố N xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 17/2020/TLST-HS ngày 20 tháng 3 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 14/2020/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 4 năm 2020 đối với bị cáo:

Tạ Văn A, sinh năm 1981 tại xã X, huyện T, thành phố N; nơi cư trú: Cụm 6, xã X, huyện T, thành phố N; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: Lớp 6; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Tạ Văn D (c) và bà Đào Thị T; có vợ và 02 con; tiền án: Ngày 17/7/2018 bị Tòa án nhân dân thị xã S xử phạt 18 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy; tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 07/10/2002 bị Tòa án nhân dân thành phố B, tỉnh Y xử phạt 09 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản; ngày 18/04/2013 bị Tòa án nhân dân quận Đ, thành phố N xử phạt 28 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy; ngày 28/7/2017 bị Công an huyện T, thành phố N xử phạt hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 10/01/2020 đến nay. “có mặt”

NỘI DUNG VỤ ÁN :

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 09 giờ 00’ ngày 10/01/2020, Tạ Văn A đi bộ từ nhà đến thôn B, xã L, huyện T tìm mua ma túy để sử dụng. Khi đi đến bãi đất trống thuộc địa phận thôn Bướm, A gặp một người đàn ông khoảng 30 tuổi có biểu hiện nghiện chất ma túy, A hỏi mua 200.000 đồng (*hai trăm nghìn đồng*) ma túy Heroin.

Người này đồng ý và đưa cho A 01 (một) gói nhỏ giấy bạc màu vàng bên trong chứa heroin. Trên đường tìm chỗ để sử dụng ma túy, thì A bị Công an xã Thọ Lộc đi tuần tra phát hiện thấy có biểu hiện nghi vấn có hành vi vi phạm pháp luật nên tổ công tác yêu cầu kiểm tra hành chính. A đã tự giác giao nộp 01 (một) gói ma túy cho Công an. Tổ công tác lập biên bản bắt người phạm tội quả tang.

Vật chứng thu giữ gồm: - 01 (một) gói nhỏ giấy bạc màu vàng bên trong chứa 02 (hai) gói nhỏ chứa chất bột màu trắng, trong đó có một gói giấy bạc màu vàng và một gói giấy bạc màu vàng bên ngoài cuốn băng dính màu đen. A khai nhận là ma túy loại Heroin;

- 01 (một) bơm kim tiêm loại 3cc đã qua sử dụng;
- 01 (một) ống nhựa hình trụ cao khoảng 10cm, đường kính khoảng 01cm;
- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen, đã cũ;

Tại bản Kết luận giám định số 525/KLGD-PC09 ngày 16/01/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố N, kết luận:

“Chất bột màu trắng bên trong 02 gói (01 gói giấy bạc màu vàng và 01 gói giấy bạc màu vàng bên ngoài cuốn băng dính màu đen) đều là ma túy loại Heroine, tổng khối lượng 0,120 gam”

Tại bản cáo trạng số 19/CT-VKS ngày 18/3/2020, Viện kiểm sát nhân dân huyện T truy tố bị cáo Tạ Văn A về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 của Bộ luật hình sự, xử phạt: Tạ Văn A từ 18 đến 24 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy; không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo; đề nghị xử lý vật chứng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa, bị cáo Tạ Văn A khai: Khoảng 10 giờ 00' ngày 10/01/2020, Tạ Văn A đi đến khu vực thôn Bướm, xã Thọ Lộc, huyện T mua 01 (một) gói heroin giá 200.000đồng của một người đàn ông không quen biết khoảng 30 tuổi để sử dụng. Trên đường tìm chỗ để sử dụng ma túy thì bị Công an xã Thọ Lộc bắt quả tang.

Xét lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người làm chứng và phù hợp với vật chứng cũng như các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 10 giờ 30' ngày 10/01/2020, Tạ Văn A đã có hành vi cất giữ trái phép 0,120 gam Heroine để sử dụng tại khu vực thôn Bướm, xã Thọ

Lộc, huyện T thì bị bắt quả tang. Căn cứ quy định của Bộ luật hình sự và các văn bản hướng dẫn, hành vi đó của Tạ Văn A đã cấu thành tội Tàng trữ trái phép chất ma túy quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự. Viện kiểm sát nhân dân huyện T truy tố bị cáo về tội danh trên là có căn cứ.

Bị cáo có năng lực trách nhiệm hình sự, đạt độ tuổi theo luật định, đã cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Hành vi của bị cáo không những xâm phạm trực tiếp đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy mà còn gây ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an xã hội. Ma túy là nguyên nhân làm cho người sử dụng suy kiệt về thể lực, suy giảm về trí lực, suy đồi về đạo đức, là nguyên nhân gieo rắc nhiều căn bệnh hiểm nghèo cho con người, đặc biệt là căn bệnh AIDS mà toàn xã hội đang phải phòng chống, ảnh hưởng đến sự phát triển lành mạnh của nòi giống cũng như gây ảnh hưởng xấu đến nhiều mặt của đời sống xã hội. Bị cáo đã bị xử phạt tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, chưa được xóa án tích, nên lần phạm tội này thuộc trường hợp tái phạm là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự. Vì vậy cần áp dụng hình phạt nghiêm, cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục. Tuy nhiên, Hội đồng xét xử cũng xem xét: Bị cáo thành khẩn khai báo là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt.

[2]. Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo không có nghề nghiệp nên không phạt hình phạt bổ sung.

[3]. Về xử lý vật chứng của vụ án: Đối với 01 (một) phong bì niêm phong của Phòng PC09 – CATP N bên trong chứa chất ma túy, bên ngoài có chữ ký của Giám định viên, của cán bộ Công an xã L và của Tạ Văn A nên tịch thu, tiêu hủy; đối với 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen, đã cũ là tài sản của bị cáo không liên quan đến vụ án nhưng bị cáo tự nguyện không nhận lại mà đề nghị phát mại, sung quỹ nhà nước nên chấp nhận; đối với 01 (một) bơm kim tiêm loại 3cc đã qua sử dụng và 01 (một) ống nhựa hình trụ cao khoảng 10cm, đường kính khoảng 01cm đều không còn giá trị sử dụng nên tịch thu, tiêu hủy.

[4]. Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

[5]. Về đề nghị của Kiểm sát viên đối với vụ án: Tại phiên tòa, Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử tuyên phạt bị cáo về mức hình phạt là phù hợp với quy định của pháp luật.

[6]. Về nguồn gốc số ma túy: Tạ Văn A khai mua của một người đàn ông không quen biết nên Cơ quan điều tra không có căn cứ để xác minh, xử lý.

[7]. Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử: Xét thấy Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng và đầy đủ trình tự thủ tục tố tụng theo quy định của pháp luật. Các hành vi, quyết định tố tụng đều hợp pháp, đảm bảo việc điều tra, truy tố vụ án đúng quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 của Bộ luật hình sự

Tuyên bố Tạ Văn A phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy

Xử phạt: Tạ Văn A 18 (*mười tám*) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 10/01/2020.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật hình sự và Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự;

Tịch thu, tiêu hủy: 01 (một) phong bì niêm phong của Phòng PC09 – Công an thành phố N, bên ngoài có chữ ký của Giám định viên, của cán bộ Công an xã L và của Tạ Văn A; 01 (một) bơm kim tiêm loại 3cc đã qua sử dụng và 01 (một) ống nhựa hình trụ cao khoảng 10cm, đường kính khoảng 01cm. Phát mại, sung quỹ nhà nước 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen, đã cũ thu của Tạ Văn A. (Toàn bộ vật chứng này Cơ quan Thi hành án dân sự huyện T đang lưu giữ theo biên bản giao nhận ngày 20/3/2020).

Về án phí: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí Tòa án

Bị cáo Tạ Văn A phải chịu 200.000đ (*hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

Căn cứ Điều 331 và Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Các Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Hoàng Đức Hiếu

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- TAND TP. N;
- VKSND TP. N;

- VKSND huyện T;
- Công an huyện T;
- Sở tư pháp TP. N;
- Bị cáo; bị hại; người có QL,NV liên quan;
- Chi cục THADS huyện T;
- Lưu HS, VP.

Hoàng Đức Hiếu

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án;